

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG



Trừ khi có quy định khác, toàn bộ E-ĐKCT phải được Chủ đầu tư ghi đầy đủ trước khi phát hành E-HSMT.

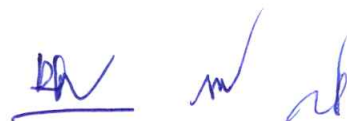
E-ĐKC 1.3	Chủ đầu tư: : Công ty Nhiệt điện Mông Dương Điện thoại: 0203.3868001 Fax: 0203.3868100 Tài khoản: 0141008388888 Tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, Chi nhánh Quảng Ninh. Mã số thuế: 3502208399-008 Đại diện là Ông: Trần Đăng Toàn Chức vụ: Phó. Giám đốc
E-ĐKC 1.5	Địa điểm cung cấp dịch vụ là: Công ty Nhiệt điện Mông Dương tại Khu 8, Phường Mông Dương, Tỉnh Quảng Ninh.
E-ĐKC 1.11	Nhà thầu: _____ [<i>ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của Nhà thầu</i>].
E-ĐKC 2.2 (i)	Các tài liệu sau đây cũng là một phần của Hợp đồng: 1. Văn bản hợp đồng, kèm theo các phụ lục hợp đồng; 2. E-ĐKCT của hợp đồng được điền đầy đủ toàn bộ nội dung và bao gồm cả các nội dung hiệu chỉnh, bổ sung, làm rõ trong quá trình lựa chọn nhà thầu, hoàn thiện hợp đồng (nếu có); 3. Biên bản hoàn thiện hợp đồng; 4. E-ĐKC của hợp đồng; 5. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu; 6. Thư chấp thuận E-HSMT và trao hợp đồng; 7. E-HSMT và các văn bản làm rõ E-HSMT của Nhà thầu (nếu có); 8. E-HSMT và các tài liệu sửa đổi, làm rõ E-HSMT (nếu có); 9. Các tài liệu khác quy định tại E-ĐKCT.
E-ĐKC 4.1	Các thông báo cần gửi về Chủ đầu tư theo địa chỉ dưới đây:



	- Người nhận: Phòng Kế hoạch- Vật Tư, Công ty Nhiệt điện Mông Dương - Địa chỉ: Khu 8, Phường Mông Dương, Tỉnh Quảng Ninh. - Điện thoại: 0203.3868001 Fax: 0203.3868100 - Địa chỉ email: Phuongln@mongduongtpc.genco3.vn
E-ĐKC 5.2	- Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 5% giá hợp đồng. - Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến khi toàn bộ dịch vụ liên quan được nghiệm thu đưa vào sử dụng và Nhà thầu chuyển sang nghĩa vụ bảo hành theo quy định
E-ĐKC 5.4	Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện Hợp đồng sẽ được Chủ đầu tư giải tỏa và trả lại cho nhà thầu không chậm hơn 28 ngày kể từ khi nhà thầu hoàn thành nghĩa vụ của Hợp đồng, hợp đồng được nghiệm thu hoàn thành và Chủ đầu tư nhận được Bảo lãnh bảo hành từ nhà thầu.
E-ĐKC 6.1	Danh sách nhà thầu phụ: <i>[ghi danh sách nhà thầu phụ phù hợp với danh sách nhà thầu phụ nêu trong E-HSDT].</i>
E-ĐKC 6.2	Giá trị công việc mà nhà thầu phụ thực hiện không vượt quá: 30% giá hợp đồng
E-ĐKC 6.4	Nêu các yêu cầu cần thiết khác về nhà thầu phụ: Trường hợp nhà thầu có sử dụng Nhà thầu phụ/ Nhà thầu phụ đặc biệt, Nhà thầu phải kê khai danh sách Nhà thầu phụ/ Nhà thầu phụ đặc biệt đính kèm E-HSDT và các tài liệu chứng minh năng lực đáp ứng theo yêu cầu của E-HSMT
E-ĐKC 10.1	Loại hợp đồng: <i>Đơn giá cố định</i>
E-ĐKC 10.2	Giá hợp đồng: Cố định.

[Handwritten signatures]

E-ĐKC 11	Điều chỉnh thuế: “Được phép” "Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) và trong hợp đồng có quy định được điều chỉnh thuế, đồng thời Nhà thầu xuất trình được các tài liệu xác định rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch của chính sách về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định trong hợp đồng".
E-ĐKC 12.1	Tạm ứng: Không áp dụng
E-ĐKC 13.1	a) Phương thức thanh toán: - Sau khi Bên A nhận được hồ sơ đề nghị thanh toán hợp lệ của Bên B, Bên A sẽ thanh toán 95% giá trị dịch vụ đã hoàn thành cho Bên B. - 5% giá trị giữ lại sẽ được thanh toán cho nhà thầu sau khi hoàn thành nghĩa vụ bảo hành và được chủ đầu tư cấp chứng nhận hoàn thành nghĩa vụ bảo hành hoặc nhà thầu cung cấp một bảo lãnh bảo hành với giá trị tương ứng. b) Thời hạn thanh toán. Chủ đầu tư sẽ thanh toán cho Nhà thầu trong vòng 60 ngày, kể từ ngày Chủ đầu tư nhận được Hồ sơ thanh toán hợp lệ của Nhà thầu. c) Đồng tiền và hình thức thanh toán. - Đồng tiền thanh toán: đồng Việt Nam (VNĐ) - Hình thức thanh toán: chuyển khoản. d) Hồ sơ thanh toán: - Biên bản nghiệm thu khối lượng công việc hoàn thành. - Bảng tính giá trị đề nghị thanh toán. - Giấy đề nghị thanh toán - Hóa đơn VAT - Các chứng từ, tài liệu liên quan đến khối lượng công việc hoàn thành. <i>Ghi chú: Thuế GTGT trong hợp đồng tạm tính là 5%. Thuế GTGT sẽ được điều chỉnh theo quy định hiện hành (nếu có) tại thời điểm nhà thầu xuất hóa đơn thanh toán.</i>





E-ĐKC 13.2	Giảm trừ thanh toán: Không áp dụng
E-ĐKC 15	- Vừa áp dụng phạt vi phạm hợp đồng vừa áp dụng bồi thường thiệt hại 1. Phạt vi phạm hợp đồng : Áp dụng Trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định tại Mục 16 E-ĐKC, nếu Nhà thầu không thực hiện một phần hay toàn bộ nội dung công việc theo đúng thời hạn đã nêu trong hợp đồng thì Chủ đầu tư có thể khấu trừ vào giá hợp đồng một khoản tiền phạt tương ứng với : 4%/tuần cho đến khi nội dung công việc đó được thực hiện. Chủ đầu tư sẽ khấu trừ đến 8%. Khi đạt đến mức phạt tối đa, Chủ đầu tư có thể xem xét chấm dứt hợp đồng theo quy định tại Mục 19 E-ĐKC. Trường hợp không kịp thời khắc phục sai sót theo thông báo của Chủ đầu tư, Nhà thầu có trách nhiệm nộp tiền phạt thực hiện hợp đồng tương ứng với 100 % chi phí cần thiết để khắc phục sai sót. 2. Bồi thường thiệt hại: Áp dụng. + Nhà thầu có trách nhiệm bồi thường cho chủ đầu tư toàn bộ các thiệt hại thực tế và gián tiếp phát sinh do lỗi, vi phạm của nhà thầu trong quá trình thực hiện hợp đồng (nếu có).
E-ĐKC 17.1(c)	Các nội dung khác về sửa đổi hợp đồng: 1. Việc hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng có thể được thực hiện trong các trường hợp sau: a) Thay đổi tiến độ thực hiện hợp đồng; b) Phát sinh tăng/giảm khối lượng so với hợp đồng ban đầu. 2. Chủ đầu tư và Nhà thầu sẽ tiến hành thương thảo để làm cơ sở ký kết phục lục bổ sung hợp đồng trong trường hợp hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng. Ghi chú: Đối với thời hạn bảo hành: - Thời gian bảo hành: 6 tháng kể từ ngày nghiệm thu đưa vào sử dụng.

	Trong trường hợp nhà thầu không thực hiện trách nhiệm bảo hành, Chủ đầu tư buộc phải sửa chữa, xử lý thì nhà thầu phải chịu chi phí sửa chữa đó, kể cả chi phí đó vượt giá trị bảo lãnh bảo hành. Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày Chủ đầu tư gửi văn bản yêu cầu Nhà thầu theo trách nhiệm bảo hành mà Nhà thầu không tới thực hiện thì Chủ đầu tư tự tổ chức thực hiện hoặc thuê bên thứ ba thực hiện khi đó mọi trách nhiệm và chi phí có liên quan do Nhà thầu chịu. Cơ chế giải quyết các hư hỏng, khuyết tật phát sinh trong trong thời hạn bảo hành: Nhà thầu phải sẵn sàng có mặt tại hiện trường trong vòng 24 giờ để giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến kỹ thuật trong thời gian bảo hành. Trong trường hợp nhà thầu không thực hiện trách nhiệm bảo hành (05 ngày kể từ khi Chủ đầu tư yêu cầu bảo hành), Chủ đầu tư buộc phải xử lý thì nhà thầu phải chịu mọi chi phí thay thế đó.
E-ĐKC 17.4	Trường hợp đề xuất giải pháp tiết kiệm chi phí được Chủ đầu tư chấp thuận và giúp giảm giá hợp đồng, Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu 0% giá trị giảm giá hợp đồng.
E-ĐKC 18 (e)	Các trường hợp khác: Căn cứ theo tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty Nhiệt điện Mông Dương
E-ĐKC 20.1	Chủ đầu tư thực hiện đánh giá chất lượng dịch vụ phi tư vấn theo nguyên tắc và cách thức như sau: - Thực hiện công tác bảo dưỡng và hiệu chuẩn các thiết bị phòng thí nghiệm theo tiến độ của hợp đồng. - Nhà thầu phải bàn giao đầy đủ hồ sơ, giấy chứng nhận hiệu chuẩn đáp ứng theo tiến độ của hợp đồng. - Nhà thầu phải đảm bảo trong thời gian thực hiện công tác bảo dưỡng và hiệu chuẩn các thiết bị phòng thí nghiệm tại Công ty Nhiệt điện Mông Dương đảm bảo an toàn cho người và thiết bị nhà máy hoạt động bình thường. - Nếu có bất kỳ vấn đề gì phát sinh trong quá trình thực hiện đều phải có thông báo bằng văn bản cho Chủ đầu tư để cùng phối hợp giải quyết.

	Thời hạn trách nhiệm đối với sai sót: 03 ngày.
E-ĐKC 21.2	Thời gian Nhà thầu thực hiện việc thay thế nhân sự: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu thay thế nhân sự của Chủ đầu tư.
E-ĐKC 22.2	- Thời gian để tiến hành hòa giải: tối đa là 30 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp. - Giải quyết tranh chấp: Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu có tranh chấp phát sinh mà Hai bên không tự giải quyết được, thì sẽ khiếu nại ra Tòa án nơi Chủ đầu tư có trụ sở làm việc được ghi trong đăng ký kinh doanh. Phán quyết của Tòa án là quyết định cuối cùng và có hiệu lực chấp hành đối với các bên. Chi phí giám định, kiểm tra, lệ phí tòa do Bên thua kiện chịu.

